



DANH SÁCH

KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III

(Kèm theo Thông báo 303/TB -HĐXTHXCDNN ngày 03/04/2025 của Bệnh viện Tâm thần)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ ngạch hiện giữ hoặc ngạch tương đương)	Mức lương hiện hưởng			Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét						Có đề án, công trình	Được miễn		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Mã số chức danh nghề nghiệp dự xét	Ghi chú
								Mã số chức danh nghề nghiệp, ngạch hiện giữ	Hệ số lương +HSB L	Vượt khung	Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hoặc chứng chỉ hành nghề	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23
1	Nguyễn Mai Hương	09/09/1994		X	Điều dưỡng viên	Bệnh viện Tâm thần	5 năm 8 tháng	V.08.05.13	2,72		Cử nhân Điều dưỡng	CCCHN số 012193 /NA-CCHN			B	Anh B	X				V.08.05.12	
2	Ngô Thùy Trang	10/01/1990		X	Điều dưỡng viên	Bệnh viện Tâm thần	10 năm 8 tháng	V.08.05.13	3,34		Cử nhân Điều dưỡng	CCCHN số 007693 /NA-CCHN			B	Anh B					V.08.05.12	
3	Phan Thị Hồng Hạnh	28/08/1992		X	Điều dưỡng viên	Bệnh viện Tâm thần	9 năm 5 tháng	V.08.05.13	3,03		Cử nhân Điều dưỡng	CCCHN số 007686/NA-CCHN			B	Anh B	X				V.08.05.12	
4	Trịnh Thị Giang	30/10/1991		X	Điều dưỡng viên	Bệnh viện Tâm thần	10 năm 6 tháng	V.08.05.13	3,03		Cử nhân Điều dưỡng	CCCHN số 007695/NA-CCHN			B	Anh B	X				V.08.05.12	
5	Thái Ngọc Anh	15/11/1992		X	Điều dưỡng viên	Bệnh viện Tâm thần	8 năm 4 tháng	V.08.05.13	2,72		Cử nhân Điều dưỡng	CCCHN số 008965/NA-CCHN			B	Anh B	X				V.08.05.12	
6	Vương Thị Kim Anh	20/12/1986		X	Điều dưỡng viên	Bệnh viện Tâm thần	10 năm 6 tháng	V.08.05.13	3,03		Cử nhân Điều dưỡng	CCCHN số 000577/NA-CCHN			B	Anh B	X				V.08.05.12	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Mức lương hiện hưởng			Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự xét						Có đề án, công trình	Được miễn		Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Mã số chức danh nghề nghiệp dự xét	Ghi chú
								Mã số chức danh nghề nghiệp, ngạch hiện giữ	Hệ số lương +HSB L	Vượt khung	Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành đào tạo)	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hoặc chứng chỉ hành nghề	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ quản lý nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ			
7	Nguyễn Thị Thanh Huyền	25/01/1996		X	Điều dưỡng viên	Bệnh viện Tâm thần	4 năm 5 tháng	V.08.05.13	2,41		Cử nhân Điều dưỡng	CCCHN số 011832 /NA-CCHN			B	Anh B	X				V.08.05.12	
8	Nguyễn Thị Thu Hường	17/01/1989		X	Điều dưỡng viên	Bệnh viện Tâm thần	13 năm 9 tháng	V.08.05.13	3,34		Cử nhân Điều dưỡng	CCCHN số 000597 /NA-CCHN			B	Anh B					V.08.05.12	
9	Nguyễn Thị Giang	29/12/1992		X	Điều dưỡng viên	Bệnh viện Tâm thần	8 năm 4 tháng	V.08.05.13	2,72		Cử nhân Điều dưỡng	CCCHN số 008961/NA-CCHN			B	Anh B	X				V.08.05.12	
10	Hồ Thị Mai Hoa	23/05/1983		X	Kỹ thuật y hạng IV	Bệnh viện Tâm thần	18 năm 5 tháng	V.08.07.19	3,65		Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học	CCCHN số 000688/NA-CCHN			B	Anh Bậc 3	X				V.08.07.18	
11	Phạm Thị Thủy	24/09/1987		X	Kế toán viên trung cấp	Bệnh viện Tâm thần	12 năm 10 tháng	V.06.032	3,34		Cử nhân kế toán	Chứng chỉ kế toán viên			B	Anh B	X				V.06.031	
12	Trần Thị Minh Lộc	27/04/1987		X	Kế toán viên trung cấp	Bệnh viện Tâm thần	14 năm 6 tháng	V.06.032	3,65		Cử nhân kế toán	Chứng chỉ kế toán viên			B	Anh B					V.06.031	